

Số: 124 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 12 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng, gồm các trung tâm: Kinh Môn, Kim Thành, Chí Linh, Nam Sách, Tứ Kỳ, Gia Lộc, Thanh Miện, Ninh Giang, Cẩm Giàng, Bình Giang, Thanh Hà, Hải Dương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT/BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc ban hành quy chế tổ chức hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương



và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 5133/TTr-SGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 12 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng, gồm các trung tâm: Kinh Môn, Kim Thành, Chí Linh, Nam Sách, Tứ Kỳ, Gia Lộc, Thanh Miện, Ninh Giang, Cẩm Giàng, Bình Giang, Thanh Hà, Hải Dương.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (bao gồm 12 đơn vị theo Phụ lục đính kèm và sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Trung tâm là cơ sở giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; có chức năng cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên theo quy định.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu, trụ sở làm việc; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo:

a) Chương trình xóa mù chữ.

b) Chương trình giáo dục thuộc chương trình để cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người tàn tật, khuyết tật, đối tượng trong độ tuổi học phổ thông theo kế hoạch hằng năm của địa phương, người lao động có nhu cầu hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

c) Chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực: giáo dục pháp luật, văn hóa, xã hội, thể thao, nghệ thuật, môi trường, sức khỏe, kinh tế, tài chính; các chương trình giáo dục kỹ năng; các chương trình chuyển giao công nghệ trong lao động, sản xuất góp phần nâng cao năng suất lao động.

d) Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp bao gồm: bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, kiến thức văn hóa; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác tại vùng dân tộc, miền núi; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở về tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; các chương trình bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; các chương trình bồi dưỡng khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của địa phương và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

2. Điều tra nhu cầu học tập, trình độ chuyên môn nghiệp vụ trên địa bàn, xác định nội dung học tập, đề xuất với sở giáo dục và đào tạo, chính quyền địa phương việc tổ chức các chương trình giáo dục, đào tạo và hình thức học phù hợp với từng loại đối tượng.

3. Phối hợp với các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên khác trên địa bàn để thực hiện các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục hỗ trợ khác theo nhu cầu của người học, của các nhà trường.

4. Thực hiện đào tạo trình độ sơ cấp hoặc liên kết đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng và đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Thực hiện quyền tự chủ theo quy định của pháp luật và một số quy định cụ thể sau đây:

a) Quyết định mục tiêu, sứ mạng, chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm.

b) Quyết định thành lập bộ máy tổ chức, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở chiến lược và quy hoạch phát triển Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức thuộc Trung tâm.

c) Thu, chi tài chính, đầu tư phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật; quyết định mức thu học phí đối với chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học theo các quy định về tự chủ tài chính đối với Trung tâm.

d) Tuyển sinh và quản lý người học; phát triển chương trình giáo dục; tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn tài liệu học tập phù hợp với mục tiêu giáo dục của từng chương trình; quản lý và cấp chứng chỉ cho người học theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm; đảm bảo chất lượng giáo dục của Trung tâm; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để đăng ký kiểm định.

6. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

7. Xây dựng, đầu tư, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục theo yêu cầu của chương trình giáo dục, đào tạo.

8. Tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức; tổ chức cho nhà giáo cập nhật, nâng cao kỹ nghề nghiệp; tổ chức cho nhà giáo, viên chức và người học tham gia các hoạt động xã hội.

9. Thực hiện quy chế dân chủ trong Trung tâm.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và có trách nhiệm giải trình trước cơ quan có thẩm quyền, người học và xã hội.

11. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc chỉ đạo một số nhiệm vụ công tác được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm đi vắng, một Phó Giám đốc Trung tâm được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác có liên quan đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

2. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm. Tùy theo số lượng người làm việc được giao, Giám đốc Trung tâm quyết định số lượng và tên gọi của các tổ chức thuộc Trung tâm, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt của Trung tâm và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Tổ chuyên môn, nghiệp vụ có tổ trưởng và các phó tổ trưởng. Tổ trưởng phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm tổ trưởng, phó tổ trưởng của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Số người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm, được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện Quyết định này: Ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Trung tâm; ban hành các quy chế, quy định của Trung tâm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định này, Giám đốc Trung tâm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: Kinh Môn, Kim Thành, Chí Linh, Nam Sách, Tứ Kỳ, Gia Lộc, Thanh Miện, Ninh Giang, Cẩm Giàng, Bình Giang, Thanh Hà, Hải Dương căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ GD&ĐT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND TP;
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Công TTĐT TP, Công báo TP;
- Các Phòng: NVKTGS, NC, VX;
- Lưu: VT, NVKTGS, V.H.Nam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
- GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Quyết định số **124** /2025/QĐ-UBND ngày **11** tháng **8** năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng).

STT	Tên đơn vị
1	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kinh Môn
2	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kim Thành
3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Chí Linh
4	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Nam Sách
5	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tứ Kỳ
6	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Gia Lộc
7	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Miện
8	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Ninh Giang
9	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cẩm Giàng
10	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Bình Giang
11	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Hà
12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hải Dương

